



# CHIS 2003 Child Questionnaire

(Children Age 0-11 Answered by Adult Proxy Respondent)

**Version 6.1 December 20, 2012**

## *Collaborating Agencies:*

- UCLA Center for Health Policy Research
- California Department of Health Services
- Public Health Institute

## **Contact:**

California Health Interview Survey  
UCLA Center for Health Policy Research  
10911 Weyburn Avenue, Suite 300  
Los Angeles, CA 90024-2887  
Email: [chis@ucla.edu](mailto:chis@ucla.edu)  
Phone: (866) 275.2447  
Fax: (310) 794.2686

**NOTE:** the numbering system used in this questionnaire version is subject to change. Question wording reflects the administration of the CHIS 2003 Child interview. Skip instructions are generally accurate; please consult the *CHIS 2003 Data Dictionary Public Use File: Child Survey* for more information on the population universe answering a specific question.

## Table of Contents

---

<b>SECTION A – DEMOGRAPHIC INFORMATION PART I, HEALTH STATUS AND CONDITIONS .....</b>	<b>1</b>
GENDER, AGE, BIRTHWEIGHT .....	1
BREAST FEEDING, EARLY NUTRITION .....	2
HEIGHT .....	2
WEIGHT .....	2
GENERAL HEALTH STATUS, HEALTH CONDITIONS .....	3
USE OF PRESCRIPTION MEDICATION AND MEDICAL SERVICES .....	3
ASTHMA .....	6
<b>SECTION B – INJURIES AND INJURY PREVENTION .....</b>	<b>10</b>
PAST YEAR INJURY .....	10
BIKE HELMET USE .....	11
IN-HOME CHILD SAFETY .....	11
<b>SECTION C – DENTAL HEALTH AND HEALTH BEHAVIORS .....</b>	<b>13</b>
PRESENCE OF TEETH, FLUORIDE TOOTHPASTE USE .....	13
LAST DENTAL VISIT .....	13
DENTAL INSURANCE .....	14
DIETARY INTAKE .....	15
PHYSICAL ACTIVITY .....	17
<b>SECTION D – ACCESS AND UTILIZATION .....</b>	<b>18</b>
USUAL SOURCE OF CARE, VISITS TO MEDICAL DOCTOR .....	18
COMMUNICATIONS WITH DOCTORS/MEDICAL STAFF .....	19
EMERGENCY ROOM USE .....	20
<b>SECTION E – DELAYS IN CARE, PUBLIC PROGRAM PARTICIPATION .....</b>	<b>21</b>
DELAYED CARE/UNMET NEED .....	21
PROGRAM PARTICIPATION .....	22
<b>SECTION F – CHILDCARE, PARENTING ACTIVITIES, DEVELOPMENTAL CONCERNS, AND NEIGHBORHOOD CONTEXT .....</b>	<b>23</b>
CHILD CARE ARRANGEMENTS .....	23
SOURCES OF CHILD CARE .....	23
INSTANCE OF NO ACCESS TO CHILD CARE OVER PAST 12 MONTHS .....	25
CHILD INTERACTION WITH FRIENDS/RELATIVES .....	25
PHYSICAL, EMOTIONAL, AND SOCIAL DEVELOPMENT .....	26
<b>SECTION G – DEMOGRAPHIC INFORMATION PART II .....</b>	<b>32</b>
RACE/ETHNICITY .....	32
COUNTRY OF BIRTH .....	36
CITIZENSHIP, IMMIGRATION STATUS .....	37
ENGLISH PROFICIENCY .....	41
EDUCATION OF PRIMARY CARETAKER(S) .....	42

## Section A – Demographic Information Part I, Health Status and Conditions

Some of the questions are based on (CHILD)'s personal traits, like his or her age. So I will first ask you a few brief background questions.

Một số câu hỏi dựa trên chi tiết về nhân của {}, như tuổi của {}. Vì vậy, trước hết, tôi sẽ hỏi anh/chị vài câu thông tin nền.

### Gender, age, birthweight

**QC03\_1** Is (CHILD) male or female?

{ } thuộc phái nam hay nữ?

[CA1] MALE..... 1  
 FEMALE ..... 2  
 REFUSED ..... -7

**QC03\_2** What is {his/her} date of birth?

Ngày sinh của em là ngày nào ?

[CA2] \_\_\_\_\_ MONTH \_\_\_\_\_ DAY \_\_\_\_\_ YEAR [GO TO QC03\_4]  
 [RANGE: 1-12] [RANGE: 1-31] [RANGE: 1992-2003]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8  
 1. JANUARY 7. JULY  
 2. FEBRUARY 8. AUGUST  
 3. MARCH 9. SEPTEMBER  
 4. APRIL 10. OCTOBER  
 5. MAY 11. NOVEMBER  
 6. JUNE 12. DECEMBER

**QC03\_3** How old is {he/she}?

Em đã bao nhiêu tuổi ?

[CA3] \_\_\_\_\_ YEARS  
 \_\_\_\_\_ MONTHS  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_4** How much did {he/she} weigh at birth?

Em {} nặng bao nhiêu khi mới sinh?

[CA13] \_\_\_\_\_ POUNDS \_\_\_\_\_ OUNCES  
 \_\_\_\_\_ KILOGRAMS  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_5:  
IF CAGE > 3 YEARS, GO TO QC03\_8  
ELSE CONTINUE WITH QC03\_5**

**Breast feeding, early nutrition**

**QC03\_5** Was (CHILD) ever breastfed or fed breast milk?

Em { } có bao giờ được cho bú hay cho uống sữa mẹ không?

- |        |                  |    |   |                       |
|--------|------------------|----|---|-----------------------|
| [CA14] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_7]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                       |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                       |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                       |

**QC03\_6** How old was (CHILD) when {you /(CHILD)'s mother} stopped breastfeeding altogether?

{CHILD NAME/AGE/SEX} bao nhiêu tuổi thì {he/she} dứt bú vú?

- |        |                           |    |
|--------|---------------------------|----|
| [CA15] | _____ DAYS                |    |
|        | _____ WEEKS               |    |
|        | _____ MONTHS              |    |
|        | _____ YEARS               |    |
|        | STILL BREASTFEEDING ..... | -1 |
|        | REFUSED .....             | -7 |
|        | DON'T KNOW .....          | -8 |

**QC03\_7** How old was (CHILD) when you began giving {him/her} baby food or other solid foods? When I say solid foods I mean anything other than milk, formula, juice, water, herbs or teas.

Quý vị bắt đầu cho {CHILD NAME /AGE/SEX} dùng thức ăn trẻ em hay thức ăn đặc khác lúc {him/her} được mấy tuổi?

- |        |                          |    |
|--------|--------------------------|----|
| [CA16] | _____ MONTHS             |    |
|        | NOT SOLID FOOD YET ..... | 0  |
|        | REFUSED .....            | -7 |
|        | DON'T KNOW .....         | -8 |

**Height**

**QC03\_8** About how tall is (CHILD) now without shoes?

Hieãn nay {CHILD NAME /AGE/SEX} cao khoảng bao nhiêu nếu không tính giày?

- |       |                  |                   |    |
|-------|------------------|-------------------|----|
| [CA4] | _____ FEET       | _____ INCHES      |    |
|       | _____ METERS     | _____ CENTIMETERS |    |
|       | REFUSED .....    |                   | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... |                   | -8 |

**Weight**

**QC03\_9** About how much does (CHILD) weigh now without shoes?

Hieãn nay {CHILD NAME /AGE/SEX} nặng khoảng bao Naẽng nhiều nếu không tính giày?

- |       |                  |    |
|-------|------------------|----|
| [CA5] | _____ POUNDS     |    |
|       | _____ KILOGRAMS  |    |
|       | REFUSED .....    | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |

**General health status, health conditions**

**QC03\_10** In general, would you say (CHILD)'s health is excellent, very good, good, fair or poor?

Noài chung, (OÀng, Bø, Coà ... vaân vaân...) coù nghó laø söùc khoûe cuûa (TEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH) Ñ ra sao, coù phaùu laø tuyeät haõu, raát toát, toát, trung bình, hay keùm khoâng ?

- [CA6] EXCELLENT ..... 1
- VERY GOOD ..... 2
- GOOD ..... 3
- FAIR ..... 4
- POOR ..... 5
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**Use of prescription medication and medical services**

**QC03\_11** Does (CHILD) currently need or use medicine prescribed by a doctor, other than vitamins?

Em {} hiễn nay coù caàn hoaëc ñang duøng thuoác naøo do baùc só keâ toa ngoaøi thuoác boà vitamin khoâng?

**[IF NEEDED, SAY: "This only applies to medications prescribed by a doctor.**

**Over-the-counter medications such as cold or headache medication, or other vitamins, minerals, or supplements purchased without a prescription are not included."]**

**[IF NEEDED, SAY: "Ñieàu naøy chæ aùp duøng cho thuoác ñoõic baùc só keâ toa. Ñoøng keâ caùc thuoác mua toï do ñhø thuoác caùm hay ñhoüc ñaàu, hoaëc thuoác boà vitamin, chaát khoaùng hay thuoác boà khoaù caàn toa."]**

- [CA17] YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } [GO TO QC03\_14]

**QC03\_12** Is {his/her} need for prescription medicine because of any medical, behavioral, or other health condition?

{} caàn ñoõic trò lieäu ñaëc bieät coù phaùu vì tình traïng y teá, haønh vi hay tình traïng söùc khoûe naøo khoaù khoâng?

- [CA18] YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } [GO TO QC03\_14]

**QC03\_13** Is this a condition that has lasted or is expected to last for 12 months or longer?

Tình traïng naøy ñaõ keuo daøi hoaëc ñoï tính seõ ñoõic keuo daøi hôn 12 thaùng khoâng?

- [CA19] YES ..... 1
- NO ..... 2
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_14**  
**IF CAGE<2 DO NOT READ "MENTAL HEALTH, OR EDUCATIONAL SERVICES**

**QC03\_14** Does (CHILD) need or use more medical care, (mental health, or educational services) than is usual for most children {his/her} age?

Còu phaùi laø{} bò giòuì haïn hay khoảng theá laøm ñoõic döõuì baát còu hình thòuc naøo veà khaù naêng cuõa {} ñeá laøm nhöõng ñieàu maø haàu heát cauc em cuøng tuoái thöïc hieän ñoõic khoảng?

- |        |                  |    |   |                        |
|--------|------------------|----|---|------------------------|
| [CA20] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_17]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                        |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_15** Is {his / her} need for medical care, mental health or educational services because of any medical, behavioral, or other health condition?

Em {} còu caàn chaêm söuc y teá, söuc khoùe taâm thaàn, hay cauc dòch vuï hoïc vaán khauc vì tình traïng y haønh vi hay tình traïng söuc khoùe naøo khauc khoảng?

- |        |                  |    |   |                        |
|--------|------------------|----|---|------------------------|
| [CA21] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_17]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                        |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_16** Is this a condition that has lasted or is expected to last for 12 months or longer?

Tình traïng naøy ñaõ keuo daøi hay döi tính seõ ñoõic keuo daøi hôn 12 thaùng khoảng?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CA22] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_17** Does (CHILD) need or get special therapy, such as physical, occupational or speech therapy?

{ } còu caàn ñoõic trò lieäu ñaéc bieät, nhö vaät lyù, lao ñoãng hay khaù naêng phaüt aâm khoảng?

- |        |                  |    |   |                        |
|--------|------------------|----|---|------------------------|
| [CA23] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_20]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                        |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_18** Is {his / her} need for special therapy because of any medical, behavioral, or other health condition?

{ } caàn ñoõic trò lieäu ñaéc bieät còu phaùi vì tình traïng y teá, haønh vi hay tình traïng söuc khoùe naøo khauc khoảng?

- |        |                  |    |   |                        |
|--------|------------------|----|---|------------------------|
| [CA24] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_20]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                        |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_19** Is this a condition that has lasted or is expected to last for 12 months or longer?

Tình traïng naøy ñaõ keuo daøi hay döi tính seõ ñoõic keuo daøi hôn 12 thaùng khoảng?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CA25] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_20** Is (CHILD) limited or prevented in any way in {his/her} ability to do the things most children the same age can do?

{CHILD NAME /AGE/SEX} hiện có bị bệnh về thể lực, hành vi hay tâm thần làm hạn chế hay khiến cho {him/her} không thể thực hiện những hoạt động trẻ em thông thường đối với tuổi của {his/her} không?

**[IF NEEDED, SAY: "A child is limited or prevented when there are things that {he/she} can't do as much or can't do at all that most children the same age can."]**

**[IF NEEDED, SAY: "Trẻu bò giòuì hain hay khoáng theả laøm ñõõic, coù nghóa laø khi coù ñieàu gì trẻu naøy khoáng theả laøm ñuù hay hoøøn toaøn khoáng theả laøm ñõõic so vòuì haàu heát caùc em kháuc ñoàng tuoái coù theả laøm ñõõic."]**

- [CA7] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8 } **[GO TO QC03\_23]**

**QC03\_21** Is {his / her} limitation in abilities because of a medical, behavioral or other health condition?

Khaù naêng cuûa {} bò giòuì hain coù phaùì laø vì tình traïng y teá, haønh vi hay tình traïng söüc khoùe naøo kháuc khoáng?

- [CA26] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8 } **[GO TO QC03\_23]**

**QC03\_22** Is this a condition that has lasted or is expected to last for 12 months or longer?

Tình traïng naøy ñaõ keò daøi hay döi tính seõ ñõõic keò daøi hôn 12 thaùng khoáng?

- [CA27] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_23** Does (CHILD) have any kind of emotional, developmental, or behavioral problem for which {he/she} needs treatment or counseling?

{} coù vaán ñeà gì veà caùm xuùc, söi phaùt trieån, hay haønh vi naøo maø {} caàn phaùì ñõõic chõõa trò hay tö vaán khoáng?

**[IF NEEDED, SAY: "Treatment or Counseling include medication, therapy, or help a child may get for his/her emotional, developmental, or behavioral problem. Examples of emotional problems are depression or schizophrenia. Developmental problems include being slower to do new things or stunted growth. Behavioral problems include aggressive behavior or Attention Deficit Disorder."]**

**[IF NEEDED, SAY: "Chõõa trò hay tö vaán bao goàm thuoác, trò lieäu hay söi giuùp ñõõ maø ñõõa trẻu caàn cho vaán ñeà caùm xuùc, phaùt trieån, hay haønh vi cuûa em. Thí dụi veà vaán ñeà caùm xuùc nhõ bò chõùng buoàn raàu coøn goii laø sa suùt tính thaøn hay tính thaøn phaãn lieät. Vaán ñeà phaùt trieån bao goàm hoïc hay thõic hieän chaãm caùc ñieàu môuì bieát hay chaãm löùn. Vaán ñeà haønh vi bao goàm taùnھ maĩnh baio hay thieáu taáp trung."]**

- [CA28] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8 } **[GO TO PN QC03\_25]**

**PROGRAMMING NOTE QC03\_24:**  
**IF CAGE <36 MONTHS, GO TO QC03\_26 INTRO**  
**ELSE IF CAGE ≥ 36 MONTHS, CONTINUE WITH QC03\_24**

**QC03\_24** Has (CHILD)'s emotional, developmental or behavioral problem lasted, or is it expected to last, for 12 months or longer?

Vaán ñeà veà caùm xuùc, phaùt trieån, hay haønh vi cuõa {} ñaõ keuo daøi hay ðoï tính seõ ñoõic keuo daøi hôn 12 thaùng khoång?

- [CA29] YES ..... 1
- NO ..... 2
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_25:**  
**IF CAGE <36 MONTHS, GO TO QC03\_26 INTRO**  
**ELSE IF CAGE ≥ 36 MONTHS, CONTINUE WITH QC03\_25**

**QC03\_25** Has a doctor or psychologist ever told you that (CHILD) has attention deficit disorder, ADD or ADHD?

Baùc só hay baùc só taãm lyù coù bao giøø cho anh/chò bieát raèng {} bò beånh thieáu taáp trung, ADD hay ADHD khoång?

- [CA11] YES ..... 1
- NO ..... 2
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_26 INTRO** These next questions are specifically about asthma.

Caùc caâu hoûi keá ñeán laø chæ nhaém veà beånh suyeån.

**Asthma**  
**QC03\_26**

Has a doctor ever told you that (CHILD) has asthma?

Caùc caâu hoûi keá ñeán laø chæ nhaém veà beånh suyeån. Baùc só coù bao giøø cho anh/chò bieát laø {} bò beånh suyeån khoång?

- [CA12] YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } **[GO TO CA35]**

**QC03\_27** How old was (CHILD) when you were first told by a doctor that {he /she} had asthma?

{} bao nhieâu tuoái khi laàn ñaàu tieån baùc só cho anh/chò bieát laø {} bò beånh suyeån?

**[IF NEEDED, SAY "Your best guess is fine"]**  
**[IF NEEDED, SAY: "Anh/chò chæ cho bieát phoùng ñoan toát nhaát laø ñuù."]**

- [CA30] \_\_\_\_\_ AGE IN YEARS
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_28** Does (CHILD) still have asthma? {} vaãn coøn bò beånh suyeån chòu?

{ } vaãn coøn bò beånh suyeån chòu?

- [CA31] YES ..... 1
- NO ..... 2
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8



**QC03\_29** During the past 12 months, has {he/she} had an episode of asthma or an asthma attack?  
 Trong vòng 12 tháng qua, {} có bị lên cơn suyễn hoặc lên cơn suyễn nặng  
 nào không?

- [CA32] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_30:**  
**IF QC03\_28 =2, -7, or -8 AND CA29=2, -7, or -8 GO TO QC03\_34**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_30**

**QC03\_30** During the past 12 months, how often has (CHILD) had asthma symptoms such as coughing, wheezing, shortness of breath, chest tightness or phlegm? Would you say:

Trong vòng 12 tháng qua, {} có thường bị các triệu chứng của bệnh suyễn như ho, thổi khò khè, hắt hơi, thét ngực hoặc hay khạc ra nhớt không? Anh/chò nghĩ là...

- [CA12B] Not at all ..... 1  
 Khoảng có triệu chứng gì trong 12 tháng qua, ..... 1  
 Less than every month ..... 2  
 Ít hơn mỗi tháng, ..... 2  
 Every month ..... 3  
 Mỗi tháng, ..... 3  
 Every week, or ..... 4  
 Mỗi tuần, hoặc ..... 4  
 Every day? ..... 5  
 Mỗi ngày? ..... 5  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_31** During the past 12 months, has (CHILD) had to visit a hospital emergency room or urgent care clinic because of {his / her} asthma?

Trong vòng 12 tháng qua, {} có cần cấp cứu tại bệnh viện hoặc nơi chăm sóc khẩn cấp tại bệnh xá vì bệnh suyễn của {} không?

- [CA33] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_32** Is (CHILD) now taking a daily medication to control {his / her} asthma that was prescribed or given to you by a doctor?

Hiện tại {} có uống thuốc mỗi ngày do bác sĩ cấp phát hoặc kê toa để trị bệnh suyễn của {} không?

- [CA12A] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_33** During the past 12 months, how many days of day care or school did (CHILD) miss due to asthma?  
 Trong vòng 12 tháng qua, { } cóu nghê hoic hay không ñeán nhæ trêu bao nhieâu ngaøy vì caên beãn h suyeãn?

- [CA34] \_\_\_\_\_ NUMBER OF DAYS  
 NOT APPLICABLE (CHILD NOT IN DAYCARE OR SCHOOL) ..... 93  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_34** Has a doctor or other health professional ever given you an asthma management plan for {CHILD}?  
 Bàuc só hay chuyeãn gia söüc khoêe khæuc cóu ñõa cho quyù vò keá hoäch quaãn lỳ beãn h suyeãn cuõa{CHILD NAME/AGE/SEX } khoâng?

**[IF NEEDED, SAY “An asthma management plan is a printed form that tells when to change the amount or type of medicine, when to call the doctor for advice, and when to go to the emergency room”]**

**[INCLUDE NURSES AND ASTHMA EDUCATORS]**

**[IF NEEDED, SAY:" Keá hoäch quaãn lỳ beãn h suyeãn læ möät mãu in saün ñeäu rö löüc næo caên thay ñoãi löõng hay loãii thuoác, khi næo ñeãn goii bàuc só ñeã ñoõic chæ daãn, væ khi næo ñeãn ñeãn phøng caáp cõu."]**

- [CA35] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8
- } **[GO TO CB1]**

**QC03\_35** During the past 12 months, has (CHILD) had a wheezing or whistling sound in {his/her} chest?  
 Trong vòng 12 tháng qua, { } cóu bò tieáng khøø kheø hoæc thôu rít trong ngõic cuõa { } khoâng?

- [CA36] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8
- } **[GO TO CB1]**

**QC03\_36** During the past 12 months, how many attacks of wheezing or whistling has {he/she} had in {his/her} chest?  
 Trong vòng 12 tháng qua, { } cóu bò tieáng khøø kheø hoæc thôu rít trong ngõic cuõa { } khoâng?

- [CA37] \_\_\_\_\_ ATTACKS  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_37** During the past 12 months, how many times have you sought any medical help for this breathing problem?  
 Trong vòng 12 tháng qua, { } bò bao nhieâu cõn thôu khøø kheø hoæc thôu rít trong ngõic?

- [CA38] NEVER ..... 0  
 \_\_\_\_\_ TIMES [HR: 1-365]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_38** During the past 12 months, how many days of day care or school did {he/she} miss due to this breathing problem?

Trong vòng 12 tháng qua, {} có nghẹt hoặc hay không thở như trên bao nhiêu ngày vì căn bệnh này?

[CA39]

_____ NUMBER OF DAYS	
NOT APPLICABLE (CHILD NOT IN DAYCARE OR SCHOOL).....	93
REFUSED.....	-7
DON'T KNOW .....	-8

## Section B – Injuries and Injury Prevention

**Past year injury**

**QC03\_39** Turning to injuries, during the past 12 months, was (CHILD) injured seriously enough that {he/she} got medical advice or treatment?

Xin quay qua vaán ñeà toản thõng, trong 12 tháng qua, laø keá töø khi {}, {} ñaõ bò thõng tích traàm troïng ñeán möùc phaùï tìm nôï tö vaán y teá hay chõõa trò khoâng?

- |       |                  |    |                         |
|-------|------------------|----|-------------------------|
| [CB1] | YES .....        | 1  |                         |
|       | NO .....         | 2  | } [GO TO<br>PN QC03_43] |
|       | REFUSED .....    | -7 |                         |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |                         |

**QC03\_40** How many times did that happen during the past 12 months? That (CHILD AGE/NAME/SEX) was injured seriously enough that {he/she/he or she} got medical advice or treatment?

Ñieàu naøy xaùy ra bao nhieâu laàn trong 12 tháng qua, maø {} ñaõ bò thõng tích traàm troïng ñeán möùc phaùï tìm nôï tö vaán y teá hay chõõa trò?

- |       |                  |    |
|-------|------------------|----|
| [CB2] | _____ TIMES      |    |
|       | REFUSED .....    | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_41: IF QC03\_40 = 0, SKIP TO QC03\_43;  
ELSE CONTINUE WITH QC03\_41; IF QC03\_40 = 1, DO NOT DISPLAY “most serious”;  
ELSE DISPLAY “most serious.”**

**QC03\_41** What was the cause of the (most serious) injury?

Lyù do gaây thõng tích (naëng nhaát) laø gì ?

- |       |   |    |
|-------|---|----|
| [CB3] | MOTOR VEHICLE - OCCUPANT .....              | 1  |
|       | MOTOR VEHICLE-PEDESTRIAN.....               | 2  |
|       | BICYCLE-RELATED .....                       | 3  |
|       | ACCIDENTAL FALL .....                       | 4  |
|       | HIT OR CUT BY FLYING OBJECT .....           | 5  |
|       | SWIMMING, BOATING, OTHER NEAR DROWNING..... | 6  |
|       | FIRE/BURN/SCALD .....                       | 7  |
|       | ACCIDENTAL POISONING .....                  | 8  |
|       | SPORTS-RELATED .....                        | 9  |
|       | OTHER.....                                  | 91 |
|       | REFUSED .....                               | -7 |
|       | DON'T KNOW .....                            | -8 |

**QC03\_42** Did (CHILD) reduce {his/her/his or her} physical activity for some period of time because of this injury?

Trong naêm qua, em AËTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH AÕ coù töøng cõõi xe ñaïp khoâng ?

- |       |                  |    |
|-------|------------------|----|
| [CB5] | YES .....        | 1  |
|       | NO .....         | 2  |
|       | REFUSED .....    | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_43**  
**IF CAGE <4 YEARS, GO TO QC03\_45 INTRO;**  
**ELSE IF CAGE >= 4 YEARS, CONTINUE WITH QC03\_43**

**Bike helmet use**

**QC03\_43** Has (CHILD) ridden a bike in the past year?

Trong năm qua, em {ÊTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH}Ồ còu tởng cồđôi xe ñaíp khoảng ?

- |       |                  |    |   |                        |
|-------|------------------|----|---|------------------------|
| [CB6] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_51]</b> |
|       | NO .....         | 2  |   |                        |
|       | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_44** How often does {he/she} wear a helmet when riding a bicycle? Would you say...

Khi em {TEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH}Ồ cồđôi xe ñaíp, em còu thồðøng ñoài muõ an toaøn khoảng ? Còu theã noùi laø:

- |       |                       |    |   |                        |
|-------|-----------------------|----|---|------------------------|
| [CB7] | always .....          | 1  | } | <b>[GO TO QC03_51]</b> |
|       | Luôn luôn.....        | 1  |   |                        |
|       | usually .....         | 2  |   |                        |
|       | Thồðøng .....         | 2  |   |                        |
|       | sometimes or .....    | 3  |   |                        |
|       | Ñoài khi, hay.....    | 3  |   |                        |
|       | never? .....          | 4  |   |                        |
|       | Khoảng bao giồø ..... | 4  |   |                        |
|       | REFUSED .....         | -7 |   |                        |
|       | DON'T KNOW .....      | -8 |   |                        |

**In-home child safety**

**QC03\_45 INTRO** I am going to read a list of things parents sometimes do to make their home safer for infants and young children. Have you ever...

Toài seõ ñoic danh saùch nhồõng ñieàu cha meì ñoài khi laøm ñeã cho môi trồðøng trong nhaø ñođic an toaøn hôn cho treù sô sinh vaø treù nhỏ. Sau mỗi câu phaut bieâu, cho bieát anh/chò còu bao giồø...

**QC03\_45** Put up baby gates for stairs or doors, window guards or other barriers?

Dõing coảng ngaên treù ôu caàu thang hay cồu ra vaøo, ñeã mieáng chaën cồu soã hay caùc hình thồc ngaên chaæn khaùc khoảng?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CB10] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_46** Put locks or safety latches on cabinets where things like cleaning supplies are kept?

Khoà hay gaén mồic an toaøn cho tủ ñoing thuoác lau chùi khoảng?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CB11] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_47** Put padding around sharp edges such as coffee tables or fireplaces?

Boic mieáng ñeãm chung quanh caùc goùc nhỏin nhỏ baøn sa-loâng hay lòø sồđôi khoảng?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CB12] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_48** Covered electrical outlets so your child could not insert {his/her} fingers or other things?  
 Che oả caém ñieän ñeä {} khoảng ñuùt tay hay ñoà vaät khàuc vaøo khoảng?

- [CB13] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_49** Turned down the temperature of the hot water heater?  
 Vaën bôùt ñhieät ñoä ñôùc noùng cuõa maùy ñun ñôùc trong nhaø khoảng?

- [CB14] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

## Section C – Dental Health and Health Behaviors

**PROGRAMMING NOTE QC03\_50:**  
**IF CAGE > 2 YEARS, GO TO QC03\_51**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_50**

**Presence of teeth, fluoride toothpaste use**

**QC03\_50** These questions are about (CHILD)'s dental health. Does (CHILD) have any teeth yet?

Những câu hỏi này nói về tình trạng răng của em {ỄTEÂN EM BEÙ / TUOẢI / PHAÙI TÍNH}Ồ.  
 Em ão còu răng chĩa ?

- |       |                  |    |                  |
|-------|------------------|----|------------------|
| [CC1] | YES .....        | 1  | } [GO TO QC03_71 |
|       | NO .....         | 2  |                  |
|       | REFUSED .....    | -7 |                  |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |                  |

**Last dental visit**  
**QC03\_51**

{These next questions are about (CHILD)'s dental health.} About how long has it been since your child last visited a dentist or a dental clinic? Include dental hygienists and all types of dental specialists.

{CHILD NAME /AGE/SEX} ão ãán khảm tãi phøng nha số hay beãnh xàu nha khoa làn vớa roài cạch ãây bao lâu? Tính luân những làn ãán chuyêñ vieãn chạø răng vàø tấø cầu những chuyêñ gia nha khoa khẩc.

- |       |                                 |    |                   |
|-------|---------------------------------|----|-------------------|
| [CC5] | HAS NEVER VISITED .....         | 0  | } [GO TO QC03_53] |
|       | LESS THAN 6 MONTHS AGO .....    | 1  |                   |
|       | 6 MONTHS UP TO 1 YEAR AGO ..... | 2  |                   |
|       | 1 YEAR UP TO 2 YEARS AGO .....  | 3  |                   |
|       | 2 YEARS UP TO 5 YEARS AGO ..... | 4  |                   |
|       | MORE THAN 5 YEARS AGO .....     | 5  |                   |
|       | REFUSED .....                   | -7 |                   |
|       | DON'T KNOW .....                | -8 |                   |

**QC03\_52** Is there a particular dentist or place you usually go to for (CHILD)'s dental care?

Anh/chị có thường đến nha sĩ quen thuộc hay nơi nào mà anh/chị thường đến cụ thể để chăm sóc răng cho {CHILD NAME /AGE/SEX} không?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CC16] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_53** During the past 12 months, was there any time your child needed dental care, but you could not afford it?

Trong 12 tháng qua, còu bao giớø con của anh/chò cần ãođic chạem sòc nha khoa, những anh/chò khỏang còu khẩu ãngg trẩi tiêñ khỏang?

- |        |                  |    |                            |
|--------|------------------|----|----------------------------|
| [CC17] | YES .....        | 1  | } [GO TO<br>PN<br>QC03_55] |
|        | NO .....         | 2  |                            |
|        | REFUSED .....    | -7 |                            |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |                            |

**QC03\_54** Did {he/she} need a check-up, or did {he/she} have a dental problem?

Đây là khám và chà răng thông thường hay là có vấn đề đặc biệt nào?

- |       |                  |    |
|-------|------------------|----|
| [CC6] | CHECKUP .....    | 1  |
|       | PROBLEM .....    | 2  |
|       | BOTH .....       | 3  |
|       | REFUSED .....    | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_55:  
IF CAGE<5 YEARS, GO TO QC03\_57  
ELSE IF CAGE ≥5 YEARS, CONTINUE WITH QC03\_55**

**QC03\_55** During the past 12 months, did {he/she} miss any time from school because of a dental problem? Do not count time missed for cleaning or a check-up.

Trong 12 tháng qua, em này đã phải nghỉ học bao nhiêu lần vì bị vấn đề về răng không? Đừng tính giờ nghỉ để đi chà sạch hay khám răng.

- |        |                  |    |   |                        |
|--------|------------------|----|---|------------------------|
| [CC18] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_57]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                        |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_56** How many days of school did (CHILD) miss because of dental problems?

Em {CHILD NAME /AGE/SEX} đã nghỉ học bao nhiêu ngày do vấn đề răng ?

- |        |                       |    |
|--------|-----------------------|----|
| [CC19] | _____ DAYS            |    |
|        | LESS THAN A DAY ..... | -1 |
|        | REFUSED .....         | -7 |
|        | DON'T KNOW .....      | -8 |

**Dental insurance**

**QC03\_57** Do you now have any type of insurance that pays for part or all of (CHILD)'s dental care?

Anh/chò còu baùo hieám gì ñeá traù chi phí chaêm sòuc nha khoa của {} khoảng?

**[IF NEEDED, PROBE: "Your insurance may be dental insurance, prepaid dental plans such as HMOs, or government programs such as Medi-cal or Healthy Families. Do not include free programs."]**

**[IF NEEDED, PROBE: "Baùo hieám của anh/chò còu theá laø baùo hieám traù trồduc cho cauc chồng trính nha khoa nhö HMO, hay cauc chồng trính chaùnh phuù nhö Medi-Cal hay Healthy Families."]**

- |        |                  |    |   |                                   |
|--------|------------------|----|---|-----------------------------------|
| [CC7A] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO<br/>PN<br/>QC03_59]</b> |
|        | NO .....         | 2  |   |                                   |
|        | REFUSED .....    | -7 |   |                                   |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                                   |

**QC03\_58** Who pays for this dental insurance, not counting co-pays or deductibles you may have?

Ai traù tieàn baùo hieám nha khoa naøy, ñöøng keá phuù phí, töuc laø tieàn co-pay hay tieàn khaáu trồø neáu còu?

- |  |    |
|--|----|
| SELF OR FAMILY .....   | 1  |
| RESPONDENT'S CURRENT OR FORMER EMPLOYER OR UNION.....  | 2  |
| SPOUSE'S CURRENT OR FORMER EMPLOYER OR UNION .....   | 3  |
| SOMEONE OUTSIDE HOUSEHOLD.....   | 4  |
| MEDICARE.....  | 5  |
| MEDI-CAL (MEDICAID) DENTI-CAL.....   | 6  |
| HEALTHY FAMILIES PROGRAM .....   | 7  |
| OTHER GOVERNMENT DENTAL PROGRAM (E.G., HEALTHY KIDS IN SANTA CLARA AND SF COUNTIES, HEALTHY SMILES IN ALAMEDA COUNTY)8 | 8  |
| INDIAN HEALTH SERVICE .....  | 9  |
| OTHER.....   | 91 |
| REFUSED .....  | -7 |
| DON'T KNOW .....   | -8 |



**PROGRAMMING NOTE QC03\_59:  
ASK QC03\_59 ONLY AS CONFIRMATORY QUESTION FOR THOSE WHO SAID THEIR CHILD HAD NO DENTAL INSURANCE BUT SAID THEY HAD MEDI-CAL FOR HEALTH INSURANCE  
ELSE GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_60**

**QC03\_59** Earlier we learned that (CHILD) is covered by Medi-Cal. Does Medi-Cal cover dental care for {him/her}?

Võøa ñaây anh/chò coù cho bieát laø con cuõa anh/chò ñõõic baõu hieãm Medi-Cal. Medi-Cal coù bao goàm baõu hieãm nha khoa cho con anh/chò khoång?

[CC21]	YES .....	1	} [GO TO PN QC03_61]
	NO .....	2	
	REFUSED .....	-7	
	DON'T KNOW .....	-8	

**PROGRAMMING NOTE QC03\_60:  
ASK QC03\_60 ONLY AS CONFIRMATORY QUESTION FOR THOSE WHO SAID THEY/THEIR CHILD HAD NO DENTAL INSURANCE BUT SAID THEY HAD "HEALTHY FAMILIES" FOR HEALTH INSURANCE  
ELSE GO TO QC03\_61 PROGRAMMING NOTE**

**QC03\_60** Earlier we learned that (CHILD) is covered by the Healthy Families Program. Does Healthy Families cover dental care for {him/her}?

Anh/chò võøa cho bieát laø con cuõa anh/chò ñõõic chõõng trình Healthy Families baõu hieãm. Vaây, Healthy Families coù baõu hieãm nha khoa cho con anh/chò khoång?

[CC22]	YES .....	1
	NO .....	2
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_61:  
IF CAGE < 2 YEARS, GO TO QC03\_71;  
ELSE CONTINUE WITH QC03\_61**

**Dietary intake**

**QC03\_61** Now I'm going to ask you some questions about the foods your child ate yesterday, including both meals and snacks. Yesterday, how many glasses or small cartons of milk did {he/she} drink?

Ngazøy hoãm qua, {he/she} ñaõ uoáng bao nhieáu ly hay hoáp söõa?

[CC11]	_____ GLASSES	
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_62** Yesterday, how many glasses or cans of soda (such as Coke) or other sweetened drinks (such as fruit punch or Sunny Delight) did {he/she} drink? Do not count diet and sugar-free drinks.

Ngazøy hoãm qua,{CHILD/NAME/AGE/SEX} ñaõ uoáng bao nhieáu ly hay lon soda (nhõ Coke) hay loaïi nõõuc ngoit khauc (nhõ röõiu punch traui caây hay Sunny Delight)? Khoång tính loaïi nõõuc uoáng kieång.

[CC12]	_____ GLASSES, CANS OR BOTTLES	
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_63** Yesterday, how many glasses or small cartons of 100% juice (such as orange or apple juice) did {he/she} drink? Do not count the drinks you counted before.

{CHILD NAME /AGE/SEX} uoáng bao nhiều ly hay hoáp, hoáp nõôuc eùp traui caây 100%, nõ nõôuc cam hay taùo?

[CC10] \_\_\_\_\_ GLASSES  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_64** Yesterday, how many servings of fruit, such as an apple or a banana did {he/she} have?

Baây giòø toái seõ hoúi quyù vò veà loaïi thòuc aên maø em duøng hoâm qua, bao goàm böõa aên chính vaø aên nheï.Ngaøy hoâm qua, {he/she} ñaõ aên bao nhiều khaâu phaàn traui caây, nõ taùo hay chuoái?

**[IF NEEDED, SAY: "Servings" are self-defined. A serving is the child's regular portion of this food.]**

**[IF NEEDED, SAY: "Khaâu phaàn do quyù vò töi quy ñòngh. Khaâu phaàn laø phaàn thòuc aên thoâng thòøng naøy cuûa em. Khoâng tính nõôuc eùp traui caây.]**

[CC13] \_\_\_\_\_ SERVINGS [HR: 0-20; SR: 0-9]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_65** Yesterday, how many servings of French fries or other fried potato did {he/she} have, not including potato chips?

Ngaøy hoâm qua, {CHILD NAME /AGE/SEX} ñaõ duøng bao nhiều khaâu phaàn khoai taây chieån, khoai chieån taïi nhaø hay khoaï eùp hash brown chieån vaøng?

[CC14] \_\_\_\_\_ SERVINGS  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_66** Yesterday, how many servings of vegetables like corn, green beans, green salad, or other vegetables did {he/she} have?

Ngaøy hoâm qua, {he/she} ñaõ duøng bao nhiều khaâu phaàn rau cuû khaùc nõ baép, ñaäu xanh, xaø laùch hay loaïi rau cuû khaùc?

[CC15] \_\_\_\_\_ SERVINGS [HR: 0-20; SR: 0-4]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_67** Yesterday, how many times did {he/she} eat fast food? Include fast food meals eaten at school or at home, or at fast food restaurants, carryout or drive thru.

Ngaøy hoâm qua, {he/she} ñaõ aên thòuc aên nhanh bao nhiều laàn? Tinh luôn caùc böõa aên còu thòuc aên nhanh taïi tröøøng hay nhaø, hay taïi nhaø haøng thòuc aên nhanh, hoaëc mua mang veà hay laùi xe ñeán mua ù aên.

**[IF NEEDED, SAY: "Such as food you get at McDonald's, Burger King, or Taco Bell."]**

**[IF NEEDED SAY "Nhõ loaïi thòuc aên maø quyù vò mua taïi McDonald's, Burger King, hay Taco Bell."]**

[CC23] \_\_\_\_\_ TIMES [HR: 0-20; SR: 0-4]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_68** Yesterday, how many servings of high sugar foods such as cookies, candy, doughnuts, pastries, cake or popsicles did {he/she} have?

Ngày hôm qua, {he or she} đã dùng bao nhiêu khẩu phần thức ăn có đường nhiều như bánh cookie, kẹo, bánh rán, bánh ngọt, bánh hay kẹo rem caây?

[CC24] \_\_\_\_\_ SERVINGS [HR: 0-20; SR: 0-4]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_69:**  
**IF CAGE≤4, GO TO QC03\_71**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_69**

**Physical activity**

**QC03\_69** About how physically active is (CHILD) compared to other children {his/her} age. Would you say...

{ } thường hoạt động cô thể đến mức nào so với các em khác cùng tuổi? Anh/chò nghĩ lào...

[CC25] about the same..... 1  
 Giống hống, ..... 1  
 a lot less ..... 2  
 Ít hơn nhiều,..... 2  
 a little less..... 3  
 Ít hơn một chút,..... 3  
 a little more physically active or ..... 4  
 Nhiều hoạt động cô thể hơn một chút, hay ..... 4  
 a lot more ? ..... 5  
 Nhiều hơn rất nhiều? ..... 5  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_70** In the past week, how many days did {he/she} play actively enough to make {him/her} breathe hard, or make {his/her} heart beat fast?

Trong tuần qua, có bao nhiêu ngày mà { } đùa giởn nhiều đến nỗi làm cho em thở hổn hển, hay tim đập nhanh?

[CC26] \_\_\_\_\_ DAYS [RANGE: 0-7]  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

## Section D – Access and Utilization

### Usual source of care, visits to medical doctor

**QC03\_71** The next questions are about where (CHILD) goes for health care. Is there a place you USUALLY take {him/her} to when {he/she} is sick or you need advice about {his/her} health?

Ñeà taøi keá tieáp noùi veà nôi em (TEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH) ñi ñeán khi muoán ñoõi saên soüc soüc khoûe .(OÂng, Baø, Coâ ... vaân vaân...) coù choã naøo thoøng ñoã em ñeán moãi laàn em bò beãnh, hay khi caàn ñoõi khuyeán baùo veà soüc khoûe cuõa em khoâng ?

[CD1]	YES1 .....	[GO TO PN QC03_72]
	NO .....	2 [GO TO QC03_74]
	DOCTOR/HIS/HER DOCTOR .....	3
	KAISER .....	4
	MORE THAN ONE PLACE .....	5
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

} **GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_72]**

**PROGRAMMING NOTE QC03\_72:**  
**IF QC03\_71 = (1, 5, -7 OR -8), SAY "What kind of place do you take {him/her/him or her} to most often—a medical doctor's office";**  
**ELSE IF QC03\_71 = 3 DISPLAY "Is his {his/her/his or her} doctor in a private doctor's office";**  
**ELSE IF QC03\_71 = 4, FILL QC03\_73=1 AND SKIP TO QC03\_76;**

**QC03\_72** {Is {his/her} doctor in a private / What kind of place do you take {him/her} to most often -- a medical} doctor's office, a clinic or hospital clinic, an emergency room, or some other place?

Choã naøo laø choã (OÂng, Baø, Coâ ... vaân vaân...) thoøng ñem em (ËTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH) Ñi ñeán: vaên phoøng baùc só, doøng ñoøng hay doøng ñoøng cuõa beãnh vieãn, phoøng caáp coùu, hay choã naøo khaùc ?

[CD3]	DOCTOR'S OFFICE/KAISER/OTHER HMO .....	1 [GO TO QC03_74]
	CLINIC/HEALTH CENTER/HOSPITAL CLINIC .....	2
	EMERGENCY ROOM .....	3
	SOME OTHER PLACE (SPECIFY): _____ .....	91
	NO ONE PLACE .....	94
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

} **GO TO QC03\_74]**

**QC03\_73** A personal doctor or nurse is a health professional who knows your child well and is familiar with your child's history. Is there one person you think of as your child's personal doctor or nurse?

Baùc só hay y taù caù nhaân laø nhaân vieãn y teá chuyeãn nghieáp bieát roõ veà con cuõa anh/chò vaø quen thuoác voùi quaù trình beãnh lyù cuõa em. Anh/chò coù nghò ñeán ai laø baùc só hay y taù caù nhaân cuõa con mình khoâng?

[CD24]	YES .....	1
	NO .....	2
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_74** During the past 12 months, how many times has (CHILD) seen any kind of medical doctor?

Trong 12 thaùng qua, {} ñeán gaëp baát coù baùc só naøo bao nhieâu laàn?

[CD6]	_____ TIMES .....	
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMING NOTE QC03\_75:**  
**IF QC03\_74 = (0, -7, -8) (NONE, REF/DK), CONTINUE WITH QC03\_75;**  
**ELSE IF QC03\_74 > 0, GO TO QC03\_76**

**QC03\_75** About how long has it been since {he/she} last saw a medical doctor?

Laàn cuoái cuøng em {ËTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH} Õ ñi gaëp baùc só veà vaán ñeà söùc khoùe laø caùch nay bao laâu roài ?

- [CD7] ONE YEAR AGO OR LESS ..... 1
- MORE THAN 1 YEAR UP TO 2 YEARS AGO ..... 2
- MORE THAN 2 YEARS UP TO 3 YEARS AGO ..... 3
- MORE THAN 3 YEARS AGO ..... 4
- NEVER ..... 5
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_76:**  
**IF QC03\_75 = 1 OR 2 (SEEN A DOCTOR IN LAST 12 MONTHS OR 1-2 YEARS AGO), CONTINUE WITH QC03\_76;**  
**ELSE GO TO QC03\_80**

**Communications with doctors/medical staff**

**QC03\_76** The last time you saw a doctor for {CHILD}, did you have a hard time understanding the doctor?

Laàn cuoái ñem {} ñeán gaëp baùc só, anh/chò cuø khoù hieáu roài baùc só muoán noùi gi khoâng?

- [CD25] YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - NEVER ACCOMPANIED CHILD TO THE DOCTOR ..... -6
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } [GO TO QC03\_80]

**QC03\_77** Was this because you and the doctor spoke different languages?

Ñaây cuø phaùe laø vì anh/chò vaø baùc só noùi hai thòu tieáng khaùc nhau khoâng?

- [CD26] YES ..... 1
- NO ..... 2
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_78** Did you need someone else to help you understand the doctor?

Anh/chò cuø caàn ngôøøi khaùc giuùp ñeà anh/chò hieáu ñöøic baùc só hay khoâng?

- [CD27] YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } [GO TO QC03\_80]

**QC03\_79** Who was this person who helped you understand the doctor?

Ngôøøi maø ñaõ giuùp anh/chò hieáu ñöøic baùc só laø ai?

- [CD28] MINOR CHILD (UNDER AGE 18) ..... 1
- AN ADULT FAMILY MEMBER OR FRIEND ..... 2
- DOCTOR, NURSE OR OTHER MEDICAL STAFF ..... 4
- OTHER OFFICE STAFF ..... 3
- PROFESSIONAL INTERPRETER (BOTH IN PERSON AND ON THE TELEPHONE) ..... 5
- OTHER (PATIENTS, SOMEONE ELSE) ..... 6
- DID NOT HAVE SOMEONE TO HELP ..... 7
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_80** Have you received reminders from a doctor or clinic about when it is time for (CHILD) to get {his/her} shots?

Anh/chò còu caàn ngỗđoi khaùc giuùp ñẻả anh/chò hieáu ñỗđic bàuc số hay khoảng?

- [CD8] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 DON'T HAVE DOCTOR/CLINIC ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_81**  
**IF QC03\_31 = 1, GO TO QC03\_82;**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_81**

**Emergency room use**

**QC03\_81** During the past 12 months, did (CHILD) visit a hospital emergency room?

Trong vờng 12 thàng qua, em {ỄTEẢN EM BEÙ / TUOẢI / PHAÙI TÍNH } còu phaùi laii phờng caáp còu khoảng ?

- [CD12] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

## Section E – Delays in Care, Public Program Participation

**Delayed care/unmet need**

**QC03\_82** During the past 12 months, did you delay or not get a medicine that a doctor prescribed for (CHILD)?

Trong 12 tháng qua, có bao giờ anh/chò phải ñình trẻ hay không lấy thuốc theo toa cho {} không?

- |       |                  |    |   |                        |
|-------|------------------|----|---|------------------------|
| [CE1] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_85]</b> |
|       | NO .....         | 2  |   |                        |
|       | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_83** Was cost or lack of insurance a reason why you delayed or did not get a medicine that a doctor prescribed for (CHILD)?

Có phải vì phải trả chi phí hay không có bảo hiểm ñã làm anh/chò ñình trẻ hay không lấy thuốc theo toa cho {} không?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CE12] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_84:**  
**IF QC03\_26 = 1 (ASTHMA=YES), CONTINUE WITH QC03\_84;**  
**ELSE GO TO QC03\_85**

**QC03\_84** Was the prescription related to (CHILD)'s asthma?

Có phải thuốc theo toa này là ñể chữa bệnh suyễn của {} không?

- |       |                  |    |
|-------|------------------|----|
| [CE2] | YES .....        | 1  |
|       | NO .....         | 2  |
|       | REFUSED .....    | -7 |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |

**QC03\_85** During the past 12 months, did you delay or not get any other medical care that you felt {he/she} needed—such as seeing a doctor, a specialist or other health professional?

Trong vòng 12 tháng qua, (Ông, Bà, Cô ... vẫn vẫn...) có trì hoãn hay không thời ñể ñể ñể khám chữa bệnh cho em (ÉTẾAN EM BÈU / TÚOÀI / PHAUÌ TÍNH) Ò cần, chúng ñã ñỡ ñỡ ñỡ gặp bác sĩ, bác sĩ chuyên môn, hay ñể ñể khám chữa bệnh cho {} không?

- |       |                  |    |   |                        |
|-------|------------------|----|---|------------------------|
| [CE7] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_88]</b> |
|       | NO .....         | 2  |   |                        |
|       | REFUSED .....    | -7 |   |                        |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                        |

**QC03\_86** Was cost or lack of insurance a reason why you delayed or did not get any other medical care for (CHILD)?

Có phải vì phải trả chi phí hay không có bảo hiểm ñã làm anh/chò ñình trẻ hay không tìm khám chữa bệnh cho {} không?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CE13] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_87:**  
**IF QC03\_26 = 1 (ASTHMA=YES), CONTINUE WITH QC03\_87**  
**ELSE GO TO QC03\_88**

**QC03\_87** Was this care related to (CHILD)'s asthma?  
 Còu phaui sõi chaêm sòuc naøy lieân quan ñeán beãnh suyễn cuõa {} khôâng?

[CE8] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**Program participation**

**QC03\_88** Is (CHILD) now on TANF or CalWORKS?  
 {} hiẽn nay còu ñõõic nhaãn trõi caáp cuõa chõõng trìn TANF hay CalWORKS khôâng?

**[IF NEEDED, SAY: "TANF means 'Temporary Assistance to Needy Families,' AND CalWORKS means 'California Work Opportunities and Responsibilities to Kids.' Both replaced AFDC, California's old welfare entitlement program."]**

**[IF NEEDED, SAY: "TANF còu nghóa laø 'Hoã Trõi Taim Thõøi Cho Cauc Gia Nình Tuõng Thieáu VẶ CalWORKS còu nghóa laø 'Cõ Hoãi Laøm Vieác VẶ Traùch Nhieãm Vùi Treù California.' Hai chõõng trìn naøy thay theá AFDC, laø chõõng trìn ñõõic quyềán trõi caáp xỏo hoãi loaii cuõ cuõa California."]**

[CE11] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_89** Is (CHILD) receiving Food Stamp benefits?  
 {CHILD/AGE/SEX} còu nhaãn quyềán lõii Phieáu Mua Thõic Phaãm khôâng?

**[IF NEEDED, SAY "You may receive benefits as stamps or through an EBT card. The EBT card is orange and blue with a picture of the Ocean. EBT stands for Electronic Benefit Transfer card and is also known as the Golden State Advantage Card. It is used by some counties in the state."]**

**[IF NEEDED, SAY: "Quyù vò còu theá nhaãn quyềán lõii nhõ phieáu hay thoâng qua theú EBT.EBT laø Theú Trõi Caáp Nìeãn Tõu vặ cõn goii laø Theú Golden State Advantage."]**

[CE11A] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_90**  
**IF CAGE > 6, GO TO QC03\_91;**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_90**

**QC03\_90** Is (CHILD) on WIC now?  
 {} còu vặo chõõng trìn WIC khôâng?

**[IF NEEDED, SAY: "WIC means 'Supplemental Food Program for Women, Infants, and Children.'"]**  
**[IF NEEDED SAY: "WIC còu nghóa laø 'Chõõng Trìn Thõic Phaãm Boả Tuuc Cho Phuii Nõõ, Treù Sõ Sinh VẶ Treù Em."]**

[CE11C] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8



## Section F – Childcare, Parenting Activities, Developmental Concerns, and Neighborhood Context

**PROGRAMMING NOTE QC03\_91:  
IF CAGE >7, DO NOT READ LAST SENTENCE OF FIRST PARAGRAPH**

**Child care arrangements**

**QC03\_91** These next questions are about childcare. By childcare we mean any arrangement where someone other than the parents, legal guardian, or stepparents takes care of (CHILD). {This includes preschool and nursery school, but not kindergarten.}

Do you currently have any kind of regular childcare arrangements for (CHILD) for 10 or more hours per week?

Các câu hỏi sau đây là về giữ trẻ. Chúng tôi muốn nói là bất cứ trường hợp sắp xếp nào để có một người khác hơn là ở ngoài cha mẹ, người giám hộ chánh thức, hay bố dượng, dì ghê, như cha mẹ thừa kế trông giữ { }. Điều này bao gồm những lớp trước dự bị mẫu giáo, tức là preschool và lớp ấu nhi, tức là nursery school giữ trẻ chập chững, nhưng không phải là lớp mẫu giáo trường mẫu giáo .

Hiện tại anh/chị có trường hợp sắp xếp giữ trẻ thường lệ nào mà mỗi tuần cần đến 10 giờ trở lên hàng tuần cho { } không?

- |       |                  |    |   |                         |
|-------|------------------|----|---|-------------------------|
| [CG1] | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_100]</b> |
|       | NO .....         | 2  |   |                         |
|       | REFUSED .....    | -7 |   |                         |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                         |

**QC03\_92** Altogether, how many hours is (CHILD) in childcare during a typical week? Include all combinations of care arrangements.

Tính gồm chung lại, em {TÊN EM BÉ / TUỔI / PHÁI TÍNH} được người khác giữ trong 1 tuần tiêu biểu là bao nhiêu giờ? Bao gồm mọi dàn xếp hoàn cảnh giữ trẻ.

- |       |                  |                            |
|-------|------------------|----------------------------|
| [CG2] | _____ HOURS      |                            |
|       | REFUSED .....    | -7 <b>[GO TO QC03_100]</b> |
|       | DON'T KNOW ..... | -8 <b>[GO TO QC03_100]</b> |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_93:  
IF QC03\_92 < 10 (HOURS IN CHILDCARE), GO TO QC03\_100;  
ELSE CONTINUE WITH QC03\_93INTRO**

**QC03\_93INTRO** I'm going to ask about (CHILD)'s childcare during a typical week. Does (CHILD) receive childcare from...

Trong một tuần tiêu biểu, {CHILD NAME/AGE/SEX} có nhận được...

**Sources of child care**

**QC03\_93** a grandparent or other family member?

ông bà ngoại hay người khác trong gia đình?

- |        |                  |    |
|--------|------------------|----|
| [CG3A] | YES .....        | 1  |
|        | NO .....         | 2  |
|        | REFUSED .....    | -7 |
|        | DON'T KNOW ..... | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_94**  
**IF CAGE>6, GO TO QC03\_96;**  
**ELSE CONTINUE WITH CF3INTRO**

**QC03\_94** a Head Start or state preschool program?

...chöông trình Head Start hay chöông trình tröôùc maäu giaùo, töüc laø preschool cuûa tieâu bang  
 khoâng [trong möät tuaàn bình thöðøng]?

- [CG3B] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_95** some other preschool or nursery school?

... löüp tröôùc maäu giaùo, töüc laø preschool hay löüp aáu nhi, töüc laø preschool khoâng [trong möät  
 tuaàn bình thöðøng]?

- [CG3C] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_96** a childcare center that is not in someone's home?

... möät trung taâm giöð treù nhöng khoâng phaûi laø nhaø cuûa möät ngöðøi naøo ñoù khoâng [trong  
 möät tuaàn bình thöðøng]?

- [CG3D] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_97** a non-family member who cares for (CHILD) in your home?

... möät ngöðøi naøo ñoù khoâng phaûi laø thaân nhaân gia ñình ñeä giöð {} trong nhaø cuûa anh/chò  
 khoâng [trong möät tuaàn bình thöðøng]?

- [CG3E] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_98** a non-family member who cares for (CHILD) in his or her home?

...ngöðøi khoâng phaûi laø thaân nhaân gia ñình, giöð trong nhaø cuûa höi khoâng [trong möät tuaàn bình  
 thöðøng]?

- [CG3F] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_99:**  
**IF QC03\_93 OR QC03\_97 = 1 (CHILD RECEIVES CHILDCARE FROM GRANDPARENT OR NON-FAMILY MEMBER IN CHILD'S HOME), GO TO QC03\_100;**  
**ELSE IF QC03\_94 ≠ 1 AND QC03\_95 ≠ 1 AND QC03\_96 ≠ 1 AND QC03\_98 ≠ 1 (NOT IN HEAD START, PRESCHOOL PROGRAM, OR IN CARE IN NON-FAMILY MEMBER HOME), GO TO CF10;**  
**ELSE IF ONLY ONE OF QC03\_94, QC03\_95, QC03\_96, OR QC03\_97 = 1, CONTINUE WITH QC03\_99 AND SAY "Is this" AND "provider";**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_99 AND SAY "Are all of these" AND "providers"**

**QC03\_99** {Is this/Are some or all of these} child care provider{s} licensed by the state of California?

Ngõõøi giõõ trøu naøy cou ñõõic caáp pheùp bõu tiâu bang California hay khoång ?

- [CG3G] YES (ALL LICENSED)..... 1  
 NO (NONE LICENSED) ..... 2  
 SOME LICENSED AND SOME NOT ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**Instance of no access to child care over past 12 months**

**QC03\_100** In the past 12 months, was there a time when you could not find childcare for (CHILD) for a week or longer when you needed it?

Trong 12 tháng qua, ñãõ cou khi naøy quyù vò khoång tìm ñõõic ngõõøi trông nom {CHILD NAME /AGE/SEX} khi cần trong một tuần hay lâu hơn khoång?

- [CG5] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**[GO TO  
 PN  
 QC03\_102]**

**QC03\_101** What is the main reason you were unable to find childcare for (CHILD) at that time?

Nguyên nhân chãnh mãø anh/chò khoång theá tìm ra ñõõic trøu cho {} trong luùc ñõõu laø gi?

**[IF NEEDED, SAY: "Main reason is the most important reason".]**  
**[IF NEEDED, SAY: "Nguyên nhân chãnh laø nguyên nhân quan trọng nhất."]**

- [CG6] COULDN'T AFFORD ANY CHILD CARE..... 1  
 COULDN'T FIND A PROVIDER WITH A SPACE ..... 2  
 THE HOURS AND LOCATION DIDN'T FIT MY NEEDS..... 3  
 COULDN'T AFFORD THE QUALITY OF CHILDCARE I WANTED ..... 4  
 COULDN'T FIND THE QUALITY OF CHILDCARE I WANTED ..... 5  
 OTHER REASON..... 6  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_102:**  
**IF CAGE ≥4 YEARS, GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_105 INTRO;**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_102**

**Child interaction with friends/relatives**

**QC03\_102** In a usual week, about how many days did you or any other family member read stories or look at picture books with (CHILD)?

Trong một tuần bình thõõøng, quyù vò hay baát cõu ngõõøi nhaø naøy khaùc ñõõic truyeãn hay xem saùch cõu hình võu {CHILD NAME/AGE/SEX } bao nhieâu ngaøy?

- [CG14] EVERY DAY ..... 1  
 3-6 DAYS ..... 2  
 1-2 DAYS ..... 3  
 NEVER ..... 4  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_103** {In a usual week, about how many days did you or any other family member} play music or sing songs with (CHILD).

[Trong một tuần bình thường, có bao nhiêu ngày anh/chò hay thân nhân khác trong gia đình] ...chơi nhạc hay ca hát với {}?

- [CG15]
- EVERY DAY ..... 1
  - 3-6 DAYS ..... 2
  - 1-2 DAYS ..... 3
  - NEVER ..... 4
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_104** {In a usual week, about how many days did you or any other family member} take (CHILD) out somewhere, for example, to the park, grocery store, a playground or a place of worship.

[Trong một tuần bình thường, quý vò hay bất còu ngòõøi nhạø nạø khác] ñõa {CHILD NAME/AGE/SEX } ra ngoạøi, thí dũi nhõ ñeán công việån, cõua hạøng, hay saån chõi khoạøng bao nhiêu ngày?

- [CG16]
- EVERY DAY ..... 1
  - 3-6 DAYS ..... 2
  - 1-2 DAYS ..... 3
  - NEVER ..... 4
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_105 INTRO:**  
**IF CAGE <4 MONTHS, GO TO QC03\_123 INTRO**  
**IF CAGE ≥6 YEARS, GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_118**  
**ELSE IF CAGE ≥ 4 MONTHS AND < 6 YEARS, CONTINUE WITH QC03\_105 INTRO**

**QC03\_105 INTRO**

The next questions are about concerns you may have about your child. After each one, tell me if you are concerned a lot, a little, or not at all.

Càuc câu hoừi ké lieån he ñeán sối quan tâm của anh/chòì veà con mình. Sau mỗi câu hoừi, xin cho bieát anh/chò quan tâm rất nhiều, chũit ít hay hoạøn toạøn khoảng quan tâm.

**Physical, emotional, and social development**

**PROGRAMMING NOTE QC03\_105:**  
**ASK QC03\_105 IF CAGE ≤ 9 MONTHS**  
**ELSE IF CAGE > 9 MONTHS GO TO QC03\_106**

**QC03\_106** How your child makes speech sounds? Are you concerned ...

Veà cách con anh/chò phạùt ra âm thanh? Anh/chò quan tâm...

- [CG17]
- a lot..... 1
  - Rất nhiều ..... 1
  - a little, or ..... 2
  - Chuừit ít, hay ..... 2
  - not at all..... 3
  - Hoạøn toạøn khoảng? ..... 3
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } **GO TO QC03\_108**

**QC03\_107** How your child talks and makes words? Are you concerned ...

Veà caùch con anh/chò nòi vạ nòi caùc caâu chõõ? Anh/chò quan tâm...

[CG17A]	a lot.....	1
	Raát nhiều .....	1
	a little, or.....	2
	Chuít ít, hay .....	2
	not at all.....	3
	Hoặ n toặ n kholng?.....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_108:**  
**IF CAGE < 18 MONTHS, GO TO QC03\_109;**  
**ELSE IF CAGE ≥ 18 MONTHS, CONTINUE WITH QC03\_108;**

**QC03\_108** How well your child understands what you say?

Con củ a quyù vò hieáu nhõõng ñieàu quyù vò nòi nhõ theá nặ o?

[CG18]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL.....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_109** How your child uses {his/her} hands and fingers to do things?

Con củ a quyù vò duợng tay vạ ngò n tay củ a {his/her} ra sao?

[CG19]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL.....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_110** How well your child uses {his/her} arms and legs?

Con củ a quyù vò duợng {his/her} tay chấ n củ a giõ i kholng?

[CG20]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL.....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_111** How well your child can see or hear?

Con củ a quyù vò củ theá ñhìn thấ y hay nghe toát ra sao?

[CG21]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL.....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_112:**  
**IF CAGE IS ≤ 9 MONTHS, GO TO QC03\_123;**  
**ELSE IF CAGE = 10 MONTHS TO 6 YEARS, CONTINUE WITH QC03\_112;**  
**ELSE IF CAGE > 6 YEARS, GO TO QC03\_118 INTRO;**

**QC03\_112** How your child gets along with others?

Con của quý vò còu hỏa nhaáp vòuì ngồđoì khàuc khôang?

[CG22]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_113** Your child's feelings and moods?

Cảm giàuc vạỏ tâm trẩng của con quý vò ra sao?

[CG23]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_114** How your child behaves?

Con của quý vò cỏ xỏu nhỏ theỏ nàỏ?

[CG24]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_115** How your child is learning to do things for {himself/herself}?

Con của quý vò còu ñang hỏic ñẻỏ tỏi lỏm nhỏng vieỏc cho chính {himself/herself} khôang?

[CG25]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_116** Whether your child can do what other children {his / her} age can do?

Con của quý vò còu theỏ lỏm nhỏng vieỏc mạỏ nhỏng treủ khàuc ôủ tuỏi của {his/her} còu theỏ lỏm khôang?

[CG26]	A LOT .....	1
	A LITTLE .....	2
	NOT AT ALL .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_117:**  
**IF CAGE <18 MONTHS, GO TO QC03\_123**  
**ELSE IF CAGE >18 MONTHS CONTINUE WITH QC03\_117**

**QC03\_117** How your child is learning preschool or school skills?

Veà söi hoïc taäp cuaû con anh/chò ôu trööðng döi bò tieâu hoïc hay kyõ naêng trong trööðng ra sao?

- [CG27]
- A LOT ..... 1
  - A LITTLE ..... 2
  - NOT AT ALL ..... 3
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_118**  
**IF CHILD'S AGE < 6 YEARS, GO TO QC03\_123**  
**ELSE CONTINUE TO QC03\_118 INTRO**

**QC03\_118 INTRO** I am going to read a list of items that describe children. For each item, please tell me if it has been not true, somewhat true, or certainly true of (CHILD) during the past six months.

Tôi sẽ đọc một danh sách các đề mục mô tả trẻ em. Theo mỗi đề mục, xin cho biết câu đó là không đúng, tương đối đúng hay hoàn toàn đúng đối với { } trong sáu tháng qua.

**QC03\_118** Is generally obedient, usually does what adults request

Noùi chung thööðng haøn nh xöu toát, laøm theo nhööng nieàu ngoøøi lòun yeâu caàu.

- [CG28]
- NOT TRUE ..... 1
  - SOMEWHAT TRUE ..... 2
  - CERTAINLY TRUE ..... 3
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_119** Has many worries or often seems worried

Còu nhieàu lo laéng hay thööðng troàng còu veù lo laéng.

- [CG29]
- NOT TRUE ..... 1
  - SOMEWHAT TRUE ..... 2
  - CERTAINLY TRUE ..... 3
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_120** Is often unhappy, depressed or tearful

Thööðng khoàng vui, buoàn chaùn hay khoüc lòc.

- [CG30]
- NOT TRUE ..... 1
  - SOMEWHAT TRUE ..... 2
  - CERTAINLY TRUE ..... 3
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_121** Gets along better with adults than with other children

Hoøa nhaáp toát vôùi ngöðøi lòun hôn laø vôùi nhöõng treù khaùc.

- [CG31] NOT TRUE ..... 1
- SOMEWHAT TRUE ..... 2
- CERTAINLY TRUE ..... 3
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_122** Has good attention span, sees chores or homework through to the end.

Cou khoaúng thöøi gian taáp trung chuù yù toát, laøm vieäc laët vaët hay laøm baøi taáp veà nhaø ñeáu laøm töø ñeáu ñeán cuoái.

- [CG32] NOT TRUE ..... 1
- SOMEWHAT TRUE ..... 2
- CERTAINLY TRUE ..... 3
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

For each of the following statements, would you say you strongly agree, agree, disagree, or strongly disagree?

Ñoái moãi phaùt bieäu sau ñeây, xin cho bieát anh/chò hoaøn toaøn ñoàng yù, ñoàng yù, khoâng ñoàng yù hay hoaøn toaøn khoâng ñoàng yù?

**QC03\_123** There are adults in your neighborhood that children admire or look up to.

Trong laùng gieàng cou moät soá ngöðøi lòun maø con anh/chò toân suøng vaø muoán noi göõng.

**[IF NEEDED, SAY: "Would you say you strongly agree, agree, disagree, or strongly disagree?"]**  
**[IF NEEDED, SAY: "Anh/chò nghó mình hoaøn toaøn ñoàng yù, ñoàng yù, khoâng ñoàng yù hay hoaøn toaøn khoâng ñoàng yù?"]**

- [CG33] STRONGLY AGREE ..... 1
- AGREE ..... 2
- DISAGREE ..... 3
- STRONGLY DISAGREE ..... 4
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_124** You can count on adults in your neighborhood to watch out for children, to see that they are safe and don't get in trouble. Would you say you strongly agree, agree, disagree, or strongly disagree?

Anh/chò cou theá troàng caäy vaøo ngöðøi lòun trong laùng gieàng ñeá troàng chöøng con mình, baøu ñaùm em ñöøc an toaøn vaø khoâng gaép raéc roái. Anh/chò nghó mình hoaøn toaøn ñoàng yù, ñoàng yù, khoâng ñoàng yù hay hoaøn toaøn khoâng ñoàng yù?

- [CG34] STRONGLY AGREE ..... 1
- AGREE ..... 2
- DISAGREE ..... 3
- STRONGLY DISAGREE ..... 4
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_125** Adults in your neighborhood know who the local children are.

Ngöðøi lòun trong laùng gieàng bieát roõ caùc em trong vuøng.

- [CG35] STRONGLY AGREE ..... 1
- AGREE ..... 2
- DISAGREE ..... 3
- STRONGLY DISAGREE ..... 4
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW ..... -8



**QC03\_126** Tell me how often you and other people in your neighborhood visit with each other? Would you say often, sometimes, rarely or never?

Xin cho bieát anh/chò vøø ngöðøi khaùc trong laùng gieàng coù dòp hoïp maët thöðøng xuyeân khoâng. Anh/chò nghó laø thöðøng xuyeân, ñoài khi, hieám khi hay khoâng bao giøø?

- [CG36] OFTEN..... 1
- SOMETIMES..... 2
- RARELY..... 3
- NEVER..... 4
- REFUSED.....-7
- DON'T KNOW.....-8

## Section G – Demographic Information Part II

**Race/ethnicity**  
**QC03\_127**

So we can be sure we have included children of all races and ethnic groups in California, I need to ask a final few questions about (CHILD)'s background.

Ñeá chùng toái còu theá chác læ mình ñã bao goàm heát treù em thuôác mõi nhòum saéc toác vø ðãn toác tại California, toái cần hoúi vøi câu cuói cuøng veà nguòan goác của {CHILD NAME/AGE/SEX}.

Is (CHILD) Latino or Hispanic?

{CHILD NAME /AGE/SEX} læ ngöðøi La Tinh hay Taây Ban Nha?

**[IF NEEDED, PROBE: "Such as Mexican, or Central or South American"]**  
**[IF NEEDED, SAY: "Nhö ngöðøi Meã Taây Cô hay Trung hoaéc Nam Myõ?"]**

- |              |                  |    |   |                         |
|--------------|------------------|----|---|-------------------------|
| <b>[CH1]</b> | YES .....        | 1  | } | <b>[GO TO QC03_129]</b> |
|              | NO .....         | 2  |   |                         |
|              | REFUSED .....    | -7 |   |                         |
|              | DON'T KNOW ..... | -8 |   |                         |

**QC03\_128** And what is {his/her} Latino or Hispanic ancestry or origin? – such as Mexican, Salvadorian, Cuban, Honduran – and if {he/she} has more than one, tell me all of them.

Toá tieãn hay nguòan goác La Tinh hay Taây Ban Nha của {} læ ngöðøi gì? Thí ðuĩnhö ngöðøi Meã Taây Cô, ngöðøi Salvadore, ngöðøi Cuba, ngöðøi Honduras chấung hãin – vø neáu {} còu nhieáu toá tieãn, xin cho bieát taát câu.

- |              |                                     |    |
|--------------|-------------------------------------|----|
| <b>[CH2]</b> | MEXICAN/MEXICANO .....              | 1  |
|              | MEXICAN AMERICAN .....              | 2  |
|              | CHICANO .....                       | 3  |
|              | SALVADORAN .....                    | 4  |
|              | GUATEMALAN .....                    | 5  |
|              | COSTA RICAN .....                   | 6  |
|              | HONDURAN .....                      | 7  |
|              | NICARAGUAN .....                    | 8  |
|              | PANAMANIAN .....                    | 9  |
|              | PUERTO RICAN .....                  | 10 |
|              | CUBAN .....                         | 11 |
|              | SPANISH-AMERICAN (FROM SPAIN) ..... | 12 |
|              | OTHER LATINO (SPECIFY): _____ ..... | 91 |
|              | REFUSED .....                       | -7 |
|              | DON'T KNOW .....                    | -8 |

**PROGRAMMING NOTE QC03\_129:**  
**IF CG1=1 (YES-CHILD IS LATINO), SAY “You said your child is Latino or Hispanic. Also...”**  
**IF MORE THAN ONE RACE GIVEN, AFTER ENTERING RESPONSES FOR QC03\_129, CONTINUE WITH**  
**PROGRAMMING NOTE QC03\_130;**  
**ELSE FOLLOW SKIPS AS INDICATED FOR SINGLE RESPONSES**

**QC03\_129** {You said your child is Latino or Hispanic. Also}, please tell me which one or more of the following you would use to describe (CHILD): Would you describe {him/her} as Native Hawaiian, Other Pacific Islander, American Indian, Alaska Native, Asian, Black, African American, or White?

{You said you are Latino or Hispanic.} Xin cho tôi biết một hay nhiều nữa sau này quý và dùng nữa mô tả {CHILD NAME /AGE/SEX}: Quý và sẽ mô tả {him or her} là người Hải Uy Di bản xứ, người ôu Quàn Nâu Thuì Bình Đông khaùc, người Da Nâu, Thoả Dân Alaska, người Châu Âu, Da Nện, người Mỹ gốc Phi Châu, hay Da Traéng?

- [CH3]**
- WHITE ..... 1  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - BLACK OR AFRICAN AMERICAN..... 2  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - ASIAN..... 3  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - AMERICAN INDIAN,ALASKA NATIVE..... 4  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - OTHER PACIFIC ISLANDER..... 5  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - NATIVE HAWAIIAN..... 6  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - OTHER (SPECIFY):..... 91  
**[GO TO QC03\_136 IF ONLY ONE RACE]**
  - REFUSED ..... -7 **[GO TO QC03\_136]**
  - DON'T KNOW ..... -8 **[GO TO QC03\_136]**

**PROGRAMMING NOTE QC03\_130:**  
**IF QC03\_129 = 4 (AMERICAN INDIAN, ALASKA NATIVE) AND [6 (NATIVE HAWAIIAN) OR 5 (OTHER PACIFIC ISLANDER) OR 3 (ASIAN) OR 2 (BLACK OR AFRICAN AMERICAN) OR 1 (WHITE) OR 91 (OTHER (Specify))],**  
**CONTINUE WITH QC03\_130;**  
**ELSE GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_133**

**QC03\_130** You said American Indian/Alaska Native, and what is (CHILD)'s tribal heritage? If {he/she} has more than one tribe, tell me all of them.

Anh/chò cho biết là thổ dân Mỹ hay thổ dân Alaska, và {} thuộc bộ lạc gì? Nếu {} có nhiều bộ lạc, xin cho biết tất cả.

- [CH4]**
- APACHE..... 1
  - BLACKFEET..... 2
  - CHEROKEE ..... 3
  - CHOCTAW ..... 4
  - MEXICAN AMERICAN INDIAN ..... 5
  - NAVAJO ..... 6
  - POMO ..... 7
  - PUEBLO ..... 8
  - SIOUX ..... 9
  - YAQUI ..... 10
  - OTHER TRIBE [Ask for spelling] (SPECIFY):..... 91
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_131** Is (CHILD) an enrolled member in a federally or state recognized tribe?

Em {Ề TEÂN EM BEÙ / TUOẢI / PHAÙI TÍNH}Ồ còu phaùì laø thaønh vieân chính thòuc cuûa moät boả laïc ñoõic chaunh quyeàn lieân bang hay tieâu bang công nhaãn khoâng ?

- [CH5] YES ..... 1  
 NO ..... 2 } **GO TO**  
 REFUSED ..... -7 } **PN QC03\_133]**  
 DON'T KNOW ..... -8 }

**QC03\_132** In which Tribe is (CHILD) enrolled?

{ } ghi danh vaøo boả laïc naøo?

- [CH6] **APACHE**  
 Mescalero Apache, NM..... 1  
 Apache (Not Specified) ..... 2  
 Other Apache [Ask for spelling] (Specify): ..... 3  
**BLACKFEET/BLACKFOOT**  
 Blackfeet/Blackfoot ..... 4  
**CHEROKEE**  
 Western Cherokee ..... 5  
 Cherokee (Not Specified) ..... 6  
 Other Cherokee [Ask for spelling] (Specify) ..... 7  
**CHOCTAW**  
 Choctaw Oklahoma ..... 8  
 Choctaw (Not Specified) ..... 9  
 Other Choctaw [Ask for spelling] (Specify): ..... 10  
**NAVAJO**  
 Navajo (Not Specified) ..... 11  
**POMO**  
 Hopland Band, Hopland Rancheria ..... 12  
 Sherwood Valley Rancheria ..... 13  
 Pomo (Not Specified) ..... 14  
 Other Pomo [Ask for spelling] (Specify): ..... 15  
**PUEBLO**  
 Hopi ..... 16  
 Ysleta del Sur Pueblo of Texas ..... 17  
 Pueblo (Not Specified) ..... 18  
 Other Pueblo [Ask for spelling] (Specify): ..... 19  
**SIOUX**  
 Oglala/Pine Ridge Sioux ..... 20  
 Sioux (Not Specified) ..... 21  
 Other Sioux [Ask for spelling] (Specify): ..... 22  
**YAQUI**  
 Pascua Yaqui Tribe of Arizona ..... 23  
 Yaqui (Not Specified) ..... 24  
 Other Yaqui [Ask for spelling] (Specify): ..... 25  
**OTHER**  
 Other [Ask for spelling] (Specify): ..... 91  
 Refused ..... -7  
 Don't Know ..... -8

**QC03\_133** Does (CHILD) get any health care services through the Indian Health Service, a Tribal Health Program, or an Urban Indian clinic?

Em {TEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH} còu hõông ñõõic cauc dòch vũi chaêm sòuc sòuc khoûe tở  
Dòch Vũi Y Teá Thoả Daân Myõ Chaâu (IHS), hay tở Dõõng Nõõng Thoả Daân Myõ Chaâu Bõ Laic  
hay Thaõnh Phoá khoång ?

- [CH6A] YES ..... 1  
NO ..... 2  
REFUSED ..... -7  
DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_134:**  
**IF QC03\_129 = 3 (ASIAN) AND [6 (NATIVE HAWAIIAN) OR 5 (OTHER PACIFIC ISLANDER) OR 4 (AMERICAN INDIAN OR ALASKA NATIVE) OR 2 (BLACK OR AFRICAN AMERICAN) OR 1 (WHITE) OR 91 (OTHER (Specify))],**  
**CONTINUE WITH QC03\_134;**  
**ELSE GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_135**  
**\*\* WESTAT PN USES RESPONSES TO QC03\_129 + BASE.SURNAME FOR THE OVERSAMPLES, AND SELECTS DIFFERENT TRIOS OF EXAMPLES FROM THE BRACKETED COMBINATIONS IN QC03\_134.**

**QC03\_134** You said Asian, and what specific ethnic group is {he/she/he or she}, such as {Chinese, Filipino, Vietnamese/Cambodian, Filipino, Vietnamese/Indian, Filipino, Vietnamese/Japanese, Filipino, Vietnamese/Korean, Filipino, Vietnamese/Chinese, Filipino? If {he/she/he or she} is more than one, tell me all of them.

(OÂng, Bạ, Coá ... vaân vaân...) nòu laõ ngõõoi AÙ chaâu, vaãy nòu roõ hõn em {E TEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH} Õ thuõc ñhoùm saéc daân naõo, chaúng haĩn ñõ Trung Hoa, Phi Luaät Taân, hay laõ Vieät Nam. Neáu laõ ngõõoi thuõc ñhieàu goác, xin keá heát moĩ goác .

- [CH7] BANGLADESHI ..... 1  
BURMESE ..... 2  
CAMBODIAN ..... 3  
CHINESE ..... 4  
FILIPINO ..... 5  
HMONG ..... 6  
INDIAN (INDIA) ..... 7  
INDONESIAN ..... 8  
JAPANESE ..... 9  
KOREAN ..... 10  
LAOTIAN ..... 11  
MALAYSIAN ..... 12  
PAKISTANI ..... 13  
SRI LANKAN ..... 14  
TAIWANESE ..... 15  
THAI ..... 16  
VIETNAMESE ..... 17  
OTHER ASIAN (SPECIFY): ..... 91  
REFUSED ..... -7  
DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_135:**  
**IF QC03\_129 = 5 (PACIFIC ISLANDER) AND [6 (NATIVE HAWAIIAN) OR 4 (AMERICAN INDIAN OR ALASKA NATIVE) OR 3 (ASIAN) OR 2 (BLACK OR AFRICAN AMERICAN) OR 1 (WHITE) OR 91 (OTHER (Specify))], CONTINUE WITH QC03\_135;**  
**ELSE GO TO QC03\_136**

**QC03\_135** You said (CHILD) is Pacific Islander. What specific ethnic group is {he/she}, such as Samoan, Tongan, or Guamanian? If {he/she} is more than one, tell me all of them.

Quyù vò ñãõ noui raèng {he/she} laø ngöðøi Quaàn Ñãõu Thaui Binh Döông. {he/she} cou thuöc nhöüm daân töc ñãec bieät naø nhö ngöðøi Samoa, Tongan, hay Guam khoâng? Neáu {he/she} thuöc nhieàu hôn möät nhöüm, xin cho toái bieät taát caü nhöüm ñöü.

- [CH7A]**
- SAMOAN/AMERICAN SAMOAN ..... 1
  - GUAMANIAN ..... 2
  - TONGAN ..... 3
  - FIJIAN ..... 4
  - OTHER PACIFIC ISLANDER (SPECIFY): \_\_\_\_\_ 91
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**Country of birth**

**QC03\_136** In what country was (CHILD) born?

{ } sanh taïi quöac gia naø?

- [CH8]**
- UNITED STATES ..... 1
  - AMERICAN SAMOA ..... 2
  - CANADA ..... 3
  - CHINA ..... 4
  - EL SALVADOR ..... 5
  - ENGLAND ..... 6
  - FRANCE ..... 7
  - GERMANY ..... 8
  - GUAM ..... 9
  - GUATEMALA ..... 10
  - HUNGARY ..... 11
  - INDIA ..... 12
  - IRAN ..... 13
  - IRELAND ..... 14
  - ITALY ..... 15
  - JAPAN ..... 16
  - KOREA ..... 17
  - MEXICO ..... 18
  - PHILIPPINES ..... 19
  - POLAND ..... 20
  - PORTUGAL ..... 21
  - PUERTO RICO ..... 22
  - RUSSIA ..... 23
  - TAIWAN ..... 24
  - VIETNAM ..... 25
  - VIRGIN ISLANDS ..... 26
  - OTHER (SPECIFY): \_\_\_\_\_ 91
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_137:**  
**IF QC03\_136 = 1, 2, 10, OR 25 (UNITED STATES OR ITS TERRITORIES), GO TO QC03\_140;**  
**ELSE CONTINUE WITH QC03\_137**

**Citizenship, immigration status**

**QC03\_137** Is (CHILD) a citizen of the United States?

Em {ỄTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH}Ổ còu phaùi laø coâng daân Myõ khoâng ?

- [CH8A]** YES ..... 1 **[GO TO QC03\_139]**  
 NO ..... 2  
 APPLICATION PENDING ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_138** Is (CHILD) a permanent resident with a green card?

Em {ỄTEÂN EM BEÙ / TUOÀI / PHAÙI TÍNH } còu phaùi laø thồøøng truù nhaân còu theù xanh khoâng ?

- [CH9]** YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 APPLICATION PENDING ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_139** About how many years has (CHILD) lived in the United States?

{CHILD NAME /AGE/SEX} soáng taïi Hoa Kyø khoâng bao nhieâu naêm?

**[CH10]** \_\_\_\_\_(NUMBER OF YEARS)

**[RANGE 0-11]**

OR

\_\_\_\_\_YEAR (FIRST CAME TO LIVE IN U.S.)

**[RANGE: 1988-2000]**

- REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_140:**  
**IF RESPONDENT IS MOTHER OF CHILD, CONTINUE WITH CG14 AND SAY "were you";**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_140 AND SAY "was his mother/was her mother"**

**QC03\_140** In what country {were you/was his mother/was her mother} born?

Anh/chò sanh tại quốc gia nào?

<b>[CH11]</b>	UNITED STATES.....	1
	AMERICAN SAMOA.....	2
	CANADA .....	3
	CHINA .....	4
	EL SALVADOR .....	5
	ENGLAND .....	6
	FRANCE.....	7
	GERMANY .....	8
	GUAM.....	9
	GUATEMALA .....	10
	HUNGARY .....	11
	INDIA.....	12
	IRAN.....	13
	IRELAND.....	14
	ITALY .....	15
	JAPAN.....	16
	KOREA.....	17
	MEXICO .....	18
	PHILIPPINES .....	19
	POLAND.....	20
	PORTUGAL.....	21
	PUERTO RICO .....	22
	RUSSIA .....	23
	TAIWAN .....	24
	VIETNAM .....	25
	VIRGIN ISLANDS.....	26
	OTHER (SPECIFY):.....	91
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_141:**  
**IF QC03\_140 = 1, 2, 10 OR 25 (UNITED STATES OR ITS TERRITORIES), GO TO QC03\_144;**  
**ELSE IF RESPONDENT IS MOTHER OF CHILD, CONTINUE WITH QC03\_141 AND QC03\_142 (IF**  
**APPLICABLE) AND SAY "Are you" IN BOTH QUESTIONS;**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_141 AND QC03\_142 (IF APPLICABLE) AND SAY "Is {his/her/his or her} mother" IN**  
**BOTH QUESTIONS**

**QC03\_141** {Are you/Is {his/her/his or her} mother} a citizen of the United States?

Quý và có phải là công dân Hoa Kỳ không?

<b>[CH11A]</b>	YES .....	1
	<b>[GO TO PROGRAMMING NOTE CG17]</b>	
	NO.....	2
	APPLICATION PENDING .....	3
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8



**QC03\_142** {Are you/Is {his/her} mother} a permanent resident with a green card?

(OÂng, Bàø, Côa ...) còu phaui laø thồðøng truù nhaân còu theù xanh khoâng?

- [CH12] YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 APPLICATION PENDING ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_143:**  
**IF RESPONDENT IS PARENT AND FEMALE GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_144;**  
**ELSE IF RESPONDENT IS MOTHER OF CHILD, CONTINUE WITH QC03\_143 AND SAY "have you";**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_143 AND SAY "has his mother/has her mother"**

**QC03\_143** About how many years {have you/has his mother/has her mother} lived in the United States?

(OÂng, Bàø, Côa ... vaân vaân) ñaõ soáng taïi Myõ ñöôic bao nhieâu naêm roài ?

- [CH13] \_\_\_\_\_ NUMBER OF YEARS  
 OR  
 \_\_\_\_\_ YEAR FIRST CAME TO LIVE IN U.S.  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_144:**  
**ELSE IF RESPONDENT IS FATHER OF CHILD, CONTINUE WITH QC03\_144 AND SAY "were you";**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_144 AND SAY "was his father/was her father"**

**QC03\_144** In what country {were you/was his father/was her father} born?

Anh/chò sanh taïi quóc gia naøø?

- [CH14] UNITED STATES ..... 1  
 AMERICAN SAMOA ..... 2  
 CANADA ..... 3  
 CHINA ..... 4  
 EL SALVADOR ..... 5  
 ENGLAND ..... 6  
 FRANCE ..... 7  
 GERMANY ..... 8  
 GUAM ..... 9  
 GUATEMALA ..... 10  
 HUNGARY ..... 11  
 INDIA ..... 12  
 IRAN ..... 13  
 IRELAND ..... 14  
 ITALY ..... 15  
 JAPAN ..... 16  
 KOREA ..... 17  
 MEXICO ..... 18  
 PHILIPPINES ..... 19  
 POLAND ..... 20  
 PORTUGAL ..... 21  
 PUERTO RICO ..... 22  
 RUSSIA ..... 23  
 TAIWAN ..... 24  
 VIETNAM ..... 25  
 VIRGIN ISLANDS ..... 26  
 OTHER (SPECIFY): ..... 91  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_145:**  
**IF QC03\_144 = 1, 2, 10, OR 25 (UNITED STATES OR ITS TERRITORIES), GO TO QC03\_148;**  
**ELSE IF RESPONDENT IS FATHER OF CHILD, CONTINUE WITH QC03\_145 AND QC03\_146 (IF APPLICABLE) AND SAY "Are you" IN BOTH QUESTIONS;**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_145 AND QC03\_146 (IF APPLICABLE) AND SAY "Is {his/her} father" IN BOTH QUESTIONS**

**QC03\_145** {Are you/Is {his/her} father} a citizen of the United States?  
 (OÂng, Bø, Coâ ... vãn vãn...) cø phãu i lø công dân Mỹ kông?

**[CH14A]** YES ..... 1 **[GO TO PNQC03\_147]**  
 NO ..... 2  
 APPLICATION PENDING ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**QC03\_146** {Are you/Is {his/her} father} a permanent resident with a green card?  
 (OÂng, Bø, Coâ ... vãn vãn...) cø phãu i lø thøøng trú nhãn cø theû xanh kông?

**[CH15]** YES ..... 1  
 NO ..... 2  
 APPLICATION PENDING ..... 3  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_147:**  
**ELSE IF RESPONDENT IS FATHER OF CHILD, CONTINUE WITH CG21 AND SAY "have you";**  
**ELSE, CONTINUE WITH QC03\_147 AND SAY "has his father/has her father"**

**QC03\_147** About how many years {have you/has his father/has her father} lived in the United States?  
 (OÂng, Bø, Coâ ... vãn vãn) ñã soáng tã i Mỹ ñõõic bao nhiêu nãm roài ?

**[CH16]** \_\_\_\_\_ NUMBER OF YEARS  
 OR  
 \_\_\_\_\_ YEAR FIRST CAME TO LIVE IN U.S.  
 REFUSED ..... -7  
 DON'T KNOW ..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_148:**  
**IF RESPONDENT IS PARENT, GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_149;**  
**ELSE IF MKA ≠ ADULT R, CONTINUE WITH QC03\_148**

**QC03\_148** In general, what languages are spoken in (CHILD)'s home?  
 Noùi chung, trong nhà của em {TEÂN EM BEÙ / TUOÃI / PHAÙI TÍNH}Õ noùi tiếng gì?

**[PROBE: "Any others?"]**  
**[PROBE: "Còu loaiï nàøo khác không?"]**

<b>[CH17]</b>	ENGLISH.....	1
	SPANISH.....	2
	CANTONESE .....	3
	VIETNAMESE .....	4
	TAGALOG .....	5
	MANDARIN .....	6
	KOREAN .....	7
	ASIAN INDIAN LANGUAGES .....	8
	RUSSIAN .....	9
	OTHER1 (SPECIFY):.....	91
	OTHER2 (SPECIFY):.....	92
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_149:**  
**IF INTERVIEW CONDUCTED IN ENGLISH AND QC03\_148 >1 (TWO OR MORE LANGUAGES SPOKEN AT HOME),**  
**CONTINUE WITH QC03\_149: "Compared to the language spoken in (CHILD)'s home,...";**  
**ELSE IF QC03\_148=1 (ONLY SPEAKS ENGLISH), GO TO PROGRAMMING NOTE QC03\_150.**

**English proficiency**

**QC03\_149** {Compared to other languages spoken in (CHILD)'s home}, would you say you speak English ...

(OÂng, Bàø, Coà ... vaân vaân...) còu nghó laø mình noùi tiếng Anh...

<b>[CH18]</b>	Very well, .....	1
	raát kháù.....	1
	Fairly well, .....	2
	kháù, hay .....	2
	Not well, or .....	3
	khoâng kháù laém ? .....	3
	Not at all?.....	4
	Khoâng còu gì caù.....	4
	REFUSED.....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_150:  
IF MKA IS NOT SAMPLED ADULT, ASK QC03\_150;  
ELSE GO TO QC03\_152**

**Education of primary caretaker(s)**

**QC03\_150** What is the highest grade of education you have completed and received credit for?

Trình ñoã hoïc vaán cao nhaát maø anh/chò hoaøn taát vaø ñoõic chòùng chæ laø gì?

[CH22]

**GRADE SCHOOL**

- 1ST GRADE ..... 1
- 2ND GRADE ..... 2
- 3RD GRADE ..... 3
- 4TH GRADE ..... 4
- 5TH GRADE ..... 5
- 6TH GRADE ..... 6 (Primaria)
- 7TH GRADE ..... 7
- 8TH GRADE ..... 8

**HIGH SCHOOL OR EQUIVALENT**

- 9TH GRADE ..... 9 (Secundaria)
- 10TH GRADE ..... 10
- 11TH GRADE ..... 11
- 12TH GRADE ..... 12 (Preparatoria)

**4-YEAR COLLEGE OR UNIVERSITY**

- 1ST YEAR (FRESHMAN)..... 13
- 2ND YEAR (SOPHOMORE) ..... 14
- 3RD YEAR (JUNIOR)..... 15
- 4TH YEAR (SENIOR) (BA/BS)..... 16
- 5TH YEAR..... 17

**GRADUATE OR PROFESSIONAL SCHOOL**

- 1ST YEAR GRAD OR PROF SCHOOL ..... 18
- 2ND YEAR GRAD OR PROF SCHOOL (MA/MS)..... 19
- 3RD YEAR GRAD OR PROF SCHOOL..... 20
- MORE THAN 3 YEARS GRAD OR PROF SCHOOL (Ph.D)..... 21

**2-YEAR JUNIOR OR COMMUNITY COLLEGE**

- 1ST YEAR ..... 22
- 2ND YEAR (AA/AS)..... 23

**VOCATIONAL, BUSINESS, OR TRADE SCHOOL**

- 1ST YEAR ..... 24
- 2ND YEAR ..... 25
- MORE THAN 2 YEARS..... 26
- REFUSED ..... -7
- DON'T KNOW (OUT OF RANGE)..... -8

**PROGRAMMING NOTE QC03\_151  
IF MOTHER AND FATHER BOTH LIVE IN HOUSEHOLD, BEGIN SENTENCE WITH “OTHER THAN CHILD’S MOTHER AND FATHER.**

**QC03\_151** Besides yourself (Other than CHILD’s mother and father), is there another adult living in this household who is also responsible for (CHILD)?

Ngoaøi (OÃng, Baø, Coã ... vaân vaân...) ra, coøn ngôøi lòun naøo khaùc trong nhaø naøy laø ngôøi chòu traùch nhieãm cho em AÊTEÃN EM BEÙ / TUOÃI / PHAÙI TÍNH AÕ khoâng ?

[CH24]

- YES ..... 1
  - NO ..... 2
  - REFUSED ..... -7
  - DON'T KNOW ..... -8
- } **[GO TO END]**

**QC03\_152** What is the relationship of that adult to the child?

Sõï lieân heã cuõa ngôõðøi lòun ñoù vòuì em AỄTEÂN TREÛ EM / TUOÃI / PHAÛI TIoõNH AỔ laø ñhø theá naøø ?

<b>[CH25]</b>	MOTHER (BIRTH/ADOPTIVE/STEP/FOSTER) .....	1
	FATHER (BIRTH/ADOPTIVE/STEP/FOSTER) .....	2
	SISTER (INCLUDING STEP/ADOPTED/FOSTER) .....	3
	BROTHER (INCLUDING STEP/ADOPTED/FOSTER) .....	4
	GRANDMOTHER .....	5
	GRANDFATHER .....	6
	AUNT .....	7
	UNCLE .....	8
	COUSIN .....	9
	OTHER RELATIVE.....	10
	NONRELATIVE .....	11
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW .....	-8

**QC03\_154** What is the highest grade of education that adult has completed or received credit for?

Trình ñoã hoïc vaán cao nhaát maø anh/chò hoaøn taát vaø ñõõic chõùng chæ laø gì?

<b>[CH26]</b>	<b>GRADE SCHOOL</b>	
	1ST GRADE .....	1
	2ND GRADE .....	2
	3RD GRADE .....	3
	4TH GRADE .....	4
	5TH GRADE .....	5
	6TH GRADE .....	6 (Primaria)
	7TH GRADE .....	7
	8TH GRADE .....	8
	<b>HIGH SCHOOL OR EQUIVALENT</b>	
	9TH GRADE .....	9 (Secundaria)
	10TH GRADE .....	10
	11TH GRADE .....	11
	12TH GRADE .....	12 (Preparatoria)
	<b>4-YEAR COLLEGE OR UNIVERSITY</b>	
	1ST YEAR (FRESHMAN).....	13
	2ND YEAR (SOPHOMORE) .....	14
	3RD YEAR (JUNIOR).....	15
	4TH YEAR (SENIOR) (BA/BS).....	16
	5TH YEAR.....	17
	<b>GRADUATE OR PROFESSIONAL SCHOOL</b>	
	1ST YEAR GRAD OR PROF SCHOOL .....	18
	2ND YEAR GRAD OR PROF SCHOOL (MA/MS).....	19
	3RD YEAR GRAD OR PROF SCHOOL.....	20
	MORE THAN 3 YEARS GRAD OR PROF SCHOOL (Ph.D).....	21
	<b>2-YEAR JUNIOR OR COMMUNITY COLLEGE</b>	
	1ST YEAR .....	22
	2ND YEAR (AA/AS).....	23
	<b>VOCATIONAL, BUSINESS, OR TRADE SCHOOL</b>	
	1ST YEAR .....	24
	2ND YEAR .....	25
	MORE THAN 2 YEARS.....	26
	REFUSED .....	-7
	DON'T KNOW (OUT OF RANGE).....	-8

**END** That was my last question. Thank you very much for taking the time to participate in this statewide survey.

Thaønh thaát caùm ôn quýu vò. Quýu vò ñiã giups nhieàu cho cuoác khaõu saüt veà sòu khoûe raát quan troïng naøy.